

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Nhật P**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: CMT8, AH, NK, CT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đoàn Văn Đ**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: HL, NK, CT

- Bị đơn: Ông **Lương Văn C**, sinh năm 1965 và bà **Lương Thị Huyền Tr**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: KVBPA, LT, BT, CT.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**.

Địa chỉ: KV2, AK, NK, CT

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Bị đơn ông Lương Văn C và bà Lương Thị Huyền Tr thống nhất trả cho nguyên đơn ông Trần Nhật P số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) vào ngày 23/5/2022 (là số tiền bồi thường lỗi đi ông Trần Nhật P đã trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc H).

Nguyên đơn ông Trần Nhật P và bị đơn ông Lương Văn C, bà Lương Thị Huyền Tr cam kết không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H có trách nhiệm trong việc trả số tiền 40.000.000 đồng cho nguyên đơn.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Chuyển tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002432 ngày 05/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy thành án phí, các đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:**

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THADS Q. Bình Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà